**Hội đồng Giáo sư ngành/liên ngành:** ………………………………………

*Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2021*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ**

**DANH MỤC TẠP CHÍ ĐƯỢC TÍNH ĐIỂM VÀ CÁC CHUYÊN NGÀNH NĂM 2021**

*(Kèm theo công văn số 24/HĐGSNN-VP ngày14 tháng 4 năm 2021)*

**1. Tạp chí quốc tế**

**1.1. Tạp chí quốc tế uy tín**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tạp chí** | **Loại tạp chí (ISI, Scopus, …)** | **Điểm tạp chí năm 2020 hoặc đề xuất mới** | **Đề xuất điểm tạp chí năm 2021** | **Lý do đề xuất** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |

**1.2. Tạp chí quốc tế khác**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tạp chí** | **Loại tạp chí (ACI, Top trường ĐH, viện nghiên cứu …)** | **Điểm tạp chí năm 2020 hoặc đề xuất mới** | **Đề xuất điểm tạp chí năm 2021** | **Lý do đề xuất** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |

**2. Tạp chí trong nước**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tạp chí** | **Thuộc Danh mục tạp chí UT quốc tế/khu vực (cụ thể tên danh mục)** | **ISSN,**  **E-ISSN, chỉ số DOI** | **Kết quả rà soát, đánh giá** | | | | | | | | | | | | | | | **Điểm của năm 2020 hoặc đề xuất mới** | **Đề xuất điểm của năm 2021** |
| **Trang Web của tạp chí** | **Phù hợp về học thuật** | **Hội đồng Biên tập** | **Quy trình phản biện** | **Nguồn tác giả** | **Thời gian hoạt động** | **Xuất bản đúng hạn** | **Có xuất bản bằng TA/có số bằng tiếng Anh** | **Có xuất bản online** | **Hình thức bài báo đăng** | **Không quảng cáo, TT KH không phù hợp** | **Công cụ tăng cường chất lượng** | **Chất lượng bài báo** | | |
| **Định dạng chuẩn quốc tế** | **Nội dung, kết quả nghiên cứu** | **Tóm tắt, tài liệu tham khảo** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) | (20) | (21) |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

(3) Thuộc danh mục tạp chí uy tín quốc tế/khu vực (Scopus, ACI, TOP các trường đại học trên thế giới, …)

(4) Mã số ISSN, E-ISSN, Chỉ số DOI

(5) Trang web của tạp chí: Có đầy đủ thông tin về mục tiêu, phạm vi xuất bản, tần suất xuất bản, thành viên ban biên tập, quy trình xuất bản, mục lục các số xuất bản, các chính sách, các công cụ tăng cường chất lượng bài báo và cơ sở dữ liệu trực tuyến dễ tiếp cận;

(6) Phù hợp về học thuật: Nội dung khoa học phù hợp với ngành/chuyên ngành xét của HĐGS ngành, liên ngành;

(7) Hội đồng biên tập: Thành viên Hội đồng biên tập có uy tín, đến từ nhiều cơ quan, từ nhiều chuyên ngành phù hợp với mục tiêu và phạm vi của tạp chí;

(8) Quy trình phản biện: Được công bố rõ ràng; phản biện kín hai chiều, một chiều; có minh chứng phản biện (Peer review); có hệ thống gửi bài và phản biện trực tuyến

(9) Nguồn tác giả: Tác giả đến từ nhiều cơ quan, tỷ lệ tác giả ngoài cơ quan chủ quản của tạp chí (≥50%, từ 25% đến dưới 50%, <25%)

(10) Thời gian hoạt động của tạp chí: Số năm/số lượng số tạp chí đã xuất bản;

(11) Xuất bản đúng hạn: xuất bản đúng hạn phù hợp với tần xuất xuất bản đã công bố; trong 3 năm gần đây (chậm 01 số, chậm nhiều số)

(12) Có xuất bản bằng tiếng Anh hoặc có số tạp chí bằng tiếng Anh (số lượng/năm)

(13) Có xuất bản online, truy cập được vào từng bài báo;

(14) Hình thức bài báo đăng: Có bố cục, bảng biểu rõ ràng; có thông tin tác giả, về thời gian nhận, phản biện và đăng bài;

(15) Không có quảng cáo hoặc thông tin khoa học không liên quan đến các lĩnh vực khoa học chuyên ngành thuộc mục tiêu, phạm vi xuất bản của tạp chí;

(16) Có các công cụ, tài liệu tham khảo (theo chuẩn quốc tế) về tăng cường chất lượng bài báo dành cho các tác giả, người phản biện (có thể truy cập được tới nguồn tài liệu tham khảo gốc thông qua đường link hay số trích dẫn DOI cho từng tài liệu, có ứng dụng để phát hiện đạo văn - check plagiarism), …

**Đánh giá chất lượng bài báo trong 3 năm gần đây:**

(17) Có định dạng kết cấu chuẩn quốc tế (gồm đủ các mục: Đặt vấn đề, mục tiêu, phương pháp nghiên cứu, kết quả nghiên cứu và bình luận, kết luận và khuyến nghị, tài liệu tham khảo);

(18) Nội dung, kết quả nghiên cứu: Nội dung các mục rõ ràng, hợp lý và có mối liên hệ chặt chẽ; kết quả nghiên cứu đảm bảo độ tin cậy, đáp ứng được mục tiêu nghiên cứu;

(19) Có tóm tắt bằng tiếng Anh; tài liệu tham khảo cần phải phù hợp và được trích dẫn đúng qui định.